TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 27/6/2024
V/v: Ly hôn giữa anh H và chị T.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chấn, ông Nguyễn Văn Thụ.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên toà*:* Bà nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 85/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp " Ly hôn và con chung". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/QĐXX-ST ngày 31 tháng 5 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: TDP Chằm Mới, TT Đồi NgôLN, BG

Bị đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1990 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã Tân Long, PG, BG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 12/3/2023 và trong các lời khai anh Trần Văn H là nguyên đơn trình bày: Anh và chị Lê Thị T kết hôn với nhau vào ngày 17/9/2008, tại Ủy ban nhân dân xã Tân Long, PG, BG Việc kết hôn giữa anh và chị T là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc hay đe dọa. Khi kết hôn anh chị có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Qúa trình chung sống thời gian đầu vợ chồng anh H chung sống hạnh phúc, từ năm 2014 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã. Nguyên nhân mâu thuẫn do do hai bên không còn tình cảm và không còn H nhau. Mặc dù gia đình anh chị đã nhiều lần hoà giải nhưng đều không được. Bắt đầu từ năm 2015 anh chị đã chấm dứt mọi quan hệ về tình cảm, kinh tế và anh chị sống ly thân từ năm 2015 đến nay. Nay xác định không thể níu kéo mối quan hệ hôn nhân với chị T được nữa nên anh H quyết định làm đơn đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Anh H và chị T có 02 con chung là Trần Thị Yến Vi, sinh ngày 04/11/2009 và Trần Hoàng Anh, sinh ngày 29/02/2012, hiện nay các con chung đang ở với anh H. Nay ly hôn anh đã nói chuyện và bàn bạc với chị T và hai bên đã thống nhất giao cả hai con chung cho anh trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh H xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị T trình bày trong bản tự khai: Chị và anh Trần Văn H tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Long, PG, BG Sau khi kết hôn anh chị về chung sống tại Ấp 1, xã Tân Long, PG, BG Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, từ năm 2014 vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, nguyên nhân do không còn tình với nhau. Anh chị đã ly thân từ năm 2015 và chấm dứt mọi quan hệ về tình cảm và kinh tế đến nay. Nay anh H làm đơn ly hôn với chị, chị đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị và anh H có 02 con chung là Trần Thị Yến Vi, sinh ngày 04/11/2009 và Trần Hoàng Anh, sinh ngày 29/02/2012. Chị đề nghị Tòa án giao cả hai con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tại phiên tòa chị T có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến:

Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự nguyên đơn, bị đơn chấp hành nghiêm chỉnh quyền và nghĩa vụ của mình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 227; 228; 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Trần Văn H được ly hôn chị Lê Thị T.

Về nuôi con chung: Giao cho anh H nuôi cả 2 con Trần Hoàng Anh, sinh ngày 29/02/2012 và Trần Thị Yến Vy, sinh ngày 04/11/2009. Cấp dưỡng nuôi con không đề nghị Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn chị T được quyền thăm nom con chung, anh H không được cản trở chị T thực hiện quyền này.

Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Ngoài ra còn đề xuất về án phí và quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, HĐXX nhận thấy:

[1] *Về tố tụng*: Đơn khởi kiện của anh Trần Văn H và các tài liệu nộp kèm theo đơn khởi kiện là H lệ, đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về hình thức nội dung đơn khởi kiện. Chị T có hộ khẩu thường trú tại xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương nhưng anh H chị T đã có đơn lựa chọn Tòa án nhân huyện Lục Nam giải quyết việc ly hôn. Do đó Tòa án nhân dân huyện Lục Nam thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 BLTTDS, HĐXX đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] *Về nội dung*: Anh H và chị T kết hôn năm 2008 trên cơ sở tự nguyện và H pháp. Sau khi cưới, chung sống với nhau đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống không có tiếng nói chung vợ chồng nên không có hạnh phúc. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không xây dựng hạnh phúc được với nhau, anh H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với chị T, ý kiến của chị T nhất trí ly hôn HĐXX xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trong mục đích hôn nhân không đạt được nên cần cho anh H được ly hôn chị T là phù H với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung:* Vợ chồng có 02 con chung Trần Hoàng Anh, sinh ngày 29/02/2012 và Trần Thị Yến Vy, sinh ngày 04/11/2009. Hiện 2 cháu đang ở với anh H cháu vẫn khỏe mạnh và phát triển bình thường. Nay ly hôn phía chị T đồng ý để anh H nuôi cả 2 con, cũng tại biên bản lấy lời khai của cháu Anh và cháu Vy cũng đề nghị Tòa án nếu giải quyết ly hôn cho bố mẹ của cháu, các cháu có nguyện vọng xin ở với bố H. Phía anh H cũng đề nghị được nuôi cả 2 con. Xét thấy yêu cầu, nguyện vọng của các đương sự là chính đáng và phù H với nguyện vọng của cháu Anh và cháu Vy nên cần giao cho anh H được trực tiếp nuôi 2 con. Cấp dưỡng nuôi con các đương sự tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết. Xét thấy là phù H với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Sau khi ly hôn chị T được quyền thăm nom con chung, anh H không được cản trở chị T thực hiện quyền này.

[4] *Về tài sản, công nợ:* Chị T và anh H không đề nghị Tòa án giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí:* Anh H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26, điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về xử lý án phí, lệ phí, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Trần Văn H được ly hôn chị Lê Thị T.

Về nuôi con chung: Giao cho anh H nuôi cả 2 con Trần Hoàng Anh, sinh ngày 29/02/2012 và Trần Thị Yến Vy, sinh ngày 04/11/2009. Cấp dưỡng nuôi con không đề nghị Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn chị T được quyền thăm nom con chung, anh H không được cản trở chị T thực hiện quyền này.

3.Về án phí: Anh Trần Văn H phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam ngày 15/3/2024 theo biên lai thu số 0008131. Xác nhận anh H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được tống đạt H lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lự